

THÔNG BÁO**KẾT LUẬN CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**
Về sơ kết thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 24/3/2022
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Đề án Phát triển tổng thể
kinh tế - xã hội vùng bãi sông Hồng, sông Luộc tỉnh Hưng Yên
giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Ngày 22/9/2023, sau khi nghe Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 24/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Đề án Phát triển tổng thể kinh tế - xã hội vùng bãi sông Hồng, sông Luộc tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 (viết tắt là Nghị quyết số 22-NQ/TU); ý kiến tham gia của các đại biểu dự họp, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận như sau:

1- Thời gian qua, các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 22-NQ/TU và đạt được một số kết quả tích cực bước đầu. Tốc độ tăng trưởng bình quân của khu vực vùng bãi đạt 7%; giá trị thu được từ 01 ha canh tác đạt khoảng 238 triệu đồng/ha; tỷ lệ lao động qua đào tạo vùng bãi đạt 68%; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,3%; tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch đạt 94,6%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường ở đô thị đạt 87%, ở khu vực nông thôn đạt 81%; 100% xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, 100% trạm y tế xã đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, thực hiện được ít nhất 80% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã (đạt 100% mục tiêu của đề án); có 23 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt 100,5%, 06 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu; 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh có cam kết, phương án bảo vệ môi trường được duyệt đáp ứng tiêu chuẩn bảo vệ môi trường; 15 làng nghề vùng bãi được công nhận; 46 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP,...; công tác phòng, chống lụt, bão, cứu hộ, cứu nạn được bảo đảm; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội ổn định và giữ vững. Một số chỉ tiêu đề ra trong Nghị quyết đã đạt được trước thời hạn; kinh tế - xã hội vùng bãi phát triển khá nhanh; hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư; tiềm năng, lợi thế vùng bãi bước đầu được khai thác thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư, với các dự án đô thị, giải trí, nghỉ dưỡng, dịch vụ, du lịch, thể thao, văn hóa theo định hướng đề ra.

Tuy nhiên việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU còn một số tồn tại, hạn chế như: Sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, manh mún, chưa chuyển đổi

manh sang sản xuất nông nghiệp theo chuỗi, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái; chưa thu hút được các dự án đầu tư lớn về thương mại, dịch vụ, đô thị, vui chơi, giải trí, mới chỉ dừng lại ở khâu khảo sát, lập quy hoạch; chất lượng nguồn nhân lực ở vùng bãi chưa cao; hạ tầng kinh tế - xã hội chưa được quan tâm đầu tư đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, hệ thống bến cảng, bến hàng hóa, bến thủy, hệ thống đê điều; nguy cơ ô nhiễm môi trường vẫn còn tiềm ẩn lớn; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom xử lý còn thấp; cơ sở vật chất và chất lượng hoạt động của các cơ sở y tế, trung tâm văn hóa chưa đáp ứng yêu cầu; việc xây dựng các tour du lịch kết hợp với phát triển nông nghiệp, nông thôn còn tự phát, chưa được thực hiện bài bản, khoa học; kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch, dịch vụ chưa phong phú, đa dạng; tiềm năng, lợi thế của vùng về phát triển du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí chưa được khai thác tối đa.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, yếu kém nêu trên có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan, song chủ yếu là nguyên nhân chủ quan, trong đó: Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình còn bất cập; nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng vùng bãi để phục vụ sản xuất, đời sống dân sinh chưa đáp ứng được yêu cầu; quy mô diện tích đất sản xuất nông nghiệp còn ít; chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ còn thấp,...

2- Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 22-NQ/TU, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn của tỉnh nói chung, kinh tế - xã hội vùng bãi nói riêng; Ban Thường vụ Tỉnh uỷ yêu cầu cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ, sâu sắc đồng bộ, quyết liệt và thể chế hóa các nội dung Nghị quyết số 22-NQ/TU thành các cơ chế, chính sách, các nhiệm vụ trong thời gian tới. Rà soát, bổ sung vào chương trình, kế hoạch hành động của địa phương, đơn vị với tinh thần quyết liệt hơn, đồng bộ hơn, đặc biệt phải cập nhật các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU trong tình hình mới; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình trong phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực vùng bãi trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy nhân tố con người; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo nghề, chuyển đổi lao động từ sản xuất nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ, du lịch; nâng cao năng lực hoạch định phát triển kinh tế - xã hội của đội ngũ cán bộ, công chức; khuyến khích, động viên cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức và quyết liệt trong hành động.

- Tập trung huy động các nguồn lực để tăng cường đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trong đó ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng giao thông nông thôn, bến cảng, bến bãi, công trình thủy lợi, cấp thoát nước, các cơ sở y tế, giáo dục, các thiết chế văn hóa ở khu vực nông thôn, tổ dân phố. Tập trung các nguồn lực để hoàn thành các dự án trong quy hoạch ở khu vực vùng bãi, đặc biệt là dự án xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng; dự án xây dựng và phục dựng Phố Hiến cổ; dự án phát triển khu đô thị nhà vườn sinh thái trên địa bàn thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang; dự án sân golf Sông Hồng; dự án khu đô thị sinh thái trên địa bàn thành phố Hưng Yên. Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về xử lý ô nhiễm môi trường, nhất là xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải y tế.

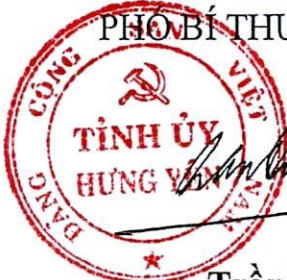
- Tiếp tục cơ cấu lại, phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng quy mô lớn, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái kết hợp với phát triển du lịch. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; cải cách hành chính, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp nhằm thu hút các dự án đầu tư vào khu vực vùng bãi, kịp thời hỗ trợ người dân chuyển đổi cơ cấu sản xuất, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật sản xuất hiện đại, phát triển các cơ sở hạ tầng kỹ thuật về thương mại, dịch vụ, phát triển du lịch, nhất là du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, phấn đấu đến năm 2025 hoàn thành các mục tiêu đề ra trong Nghị quyết số 22-NQ/TU; phát triển vùng bãi sông Hồng, sông Luộc tỉnh Hưng Yên trở thành điểm đến quan trọng, là trung tâm về du lịch, thể thao, giải trí, nghỉ dưỡng, đô thị của tỉnh cũng như trong khu vực đồng bằng Bắc bộ gắn với phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sinh thái.

Các Ban Đảng tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh; Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và cấp ủy, cơ quan, tổ chức có liên quan quán triệt thực hiện Thông báo này.

Nơi nhận:

- Các ban Đảng tỉnh;
- Đảng đoàn HĐND, BCS đảng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐUTTTU;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- LĐVPTU, TKBT;
- P. KT-XH;
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Trần Quốc Toàn